

Số: 71 /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 20 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Dự án 1 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn phường Ninh Thuận

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính Phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 50/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức hỗ trợ thực hiện dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG

giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của UBND tỉnh Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Thành phố;

Thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 11/5/2023 của Ủy ban nhân dân phường Ninh Thạnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn Phường;

Thực hiện Kế hoạch số 91-KH/ĐU, ngày 15/11/2021 của Đảng ủy phường Ninh Thạnh về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

Để triển khai thực hiện các dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 - 2025, Ủy ban nhân dân phường Ninh Thạnh ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (*sau đây gọi chung là Dự án*) thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn phường Ninh Thạnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp

phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững; góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hạn chế tái nghèo, hạn chế phát sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Tạo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn chủ động lao động, sản xuất trên chính nguồn tài sản của mình; tự vươn lên thoát nghèo, không trông chờ ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

2. Yêu cầu

Xây dựng và thực hiện dự án, mô hình giảm nghèo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện của đối tượng tham gia; thực hiện đảm bảo quy trình, thủ tục, điều kiện, phương thức, nguyên tắc, nội dung, định mức theo quy định.

Hộ gia đình tham gia dự án được tiếp cận kỹ thuật trong phát triển sản xuất, tăng thu nhập để vươn lên thoát nghèo và thoát cận nghèo.

Huy động nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện dự án, trong đó huy động sự tham gia góp vốn của đối tượng tham gia dự án; thực hiện quay vòng, luân chuyển đối với các dự án mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng theo quy định và các dự án mô hình phát triển sản xuất khác (nếu có).

Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo chuẩn Trung ương, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn phường; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Doanh nghiệp, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng dân cư.
- Tổ chức và cá nhân liên quan.

2. Nội dung thực hiện

Xây dựng, thực hiện dự án, mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

2.1. Điều kiện hỗ trợ dự án

a) Đảm bảo tỷ lệ tham gia của người dân thuộc đối tượng đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia tối thiểu 50%, trong đó ưu tiên nguồn lực hỗ trợ các dự án

có trên 70% người dân tham gia dự án là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

b) Cộng đồng dân cư đề xuất dự án, phương án sản xuất, dịch vụ là nhóm hộ được Ủy ban nhân dân phường xác nhận; tổ hợp tác thành lập tự nguyện theo quy định của pháp luật; nhóm hộ do các tổ chức chính trị - xã hội làm đại diện; nhóm hộ do Ban Quản lý khu phố làm đại diện.

c) Tổ, nhóm cộng đồng phải có thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi được Ủy ban nhân dân phường xác nhận.

d) Hộ tham gia dự án, phương án sản xuất, dịch vụ phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, lao động, tư liệu sản xuất đáp ứng nội dung của dự án và cam kết đảm bảo phần đối ứng thực hiện dự án, phương án.

2.2. Mức hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước 60% tổng chi phí nhưng tối đa không quá 360 triệu đồng thực hiện một (01) dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

b) Mức hỗ trợ vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng, vật nuôi đối với đối tượng tham gia theo thực tế từng dự án.

+ Hộ nghèo dân tộc thiểu số; hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo: mức hỗ trợ tối đa 25.000.000 đồng/hộ;

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo còn lại: mức hỗ trợ tối đa 23.000.000 đồng/hộ;

+ Hộ mới thoát nghèo: mức hỗ trợ tối đa 21.000.000 đồng/hộ;

+ Người khuyết tật (không có sinh kế ổn định): mức hỗ trợ tối đa 21.000.000 đồng/người.

3. Các bước xây dựng, phê duyệt dự án

a) Bước 1: Xây dựng dự án

- Ủy ban nhân dân phường thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thông báo rộng rãi kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên các phương tiện truyền thông, trên trang điện tử, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.

- Cộng đồng dân cư phối hợp, thống nhất với Ủy ban nhân dân phường triển khai dự án để xây dựng dự án theo *Mẫu số 02 - Phụ lục ban hành kèm theo*.

- Hồ sơ đề xuất thực hiện dự án bao gồm:

+ Biên bản họp dân; kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm; tổng

chi phí dự án, đề nghị mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, phần đóng góp của các thành viên tổ nhóm; kết quả thực hiện dự án.

+ Hình thức thu hồi và luân chuyển quay vòng vốn trong cộng đồng thực hiện theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023.

+ Nhu cầu đào tạo, tập huấn về kỹ thuật.

(Phụ lục ban hành kèm theo các biểu mẫu)

b) Bước 2: Thẩm định dự án

- Cộng đồng dân cư gửi hồ sơ đề xuất dự án, phương án sản xuất đến Ủy ban nhân dân phường để trình Ủy ban nhân dân Thành phố thẩm định.

c) Bước 3: Phê duyệt dự án

- Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định phê duyệt dự án; trường hợp dự án không đủ điều kiện theo quy định phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2.3. Nội dung hỗ trợ

- Tập huấn kỹ thuật theo nhu cầu của các thành viên tổ nhóm, nâng cao năng lực quản lý và vận hành tổ nhóm.

- Vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng, vật nuôi.

- Quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ; truy xuất nguồn gốc và dán nhãn sản phẩm.

- Hỗ trợ cán bộ trực tiếp đến tận hộ gia đình hướng dẫn thực hiện dự án cho đến khi có kết quả.

- Tổ chức đi thực tế học tập các dự án có hiệu quả giữa các địa phương do thủ trưởng đơn vị quyết định trong phạm vi dự toán được giao.

- Xây dựng, quản lý dự án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội)

- Phối hợp ban quản lý 06 khu phố khảo sát nhu cầu thoát nghèo của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong 36 tháng, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) để chia, tách, thành lập nhóm, tổ có nhu cầu tương đồng để lập dự án. Tham mưu họp cộng đồng dân cư và ghi biên bản cuộc họp.

- Phối hợp với công chức Tài chính - Kế toán phường tham mưu Ủy ban nhân dân phường phân bổ kinh phí, hướng dẫn các cá nhân, đơn vị có liên quan tổ chức

triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Căn cứ Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường ký hợp đồng với đại diện tổ nhóm cộng đồng thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất.

- Tổ chức, theo dõi thực hiện các nội dung, hoạt động hỗ trợ theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Phối hợp công chức Tài chính - Kế toán phường tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường thanh toán, giải ngân vốn cho đại diện tổ nhóm cộng đồng, các bên liên quan theo tiến độ thực hiện tại Hợp đồng ký kết với đại diện tổ nhóm cộng đồng; Lập sổ theo dõi, giám sát việc sử dụng tài sản hình thành sau hỗ trợ (nếu có), tổ chức thanh lý, thu hồi tài sản theo quy định Điều 2, Điều 3, Điều 4 Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023.

- Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường, Ban Quản lý 06 khu phố giám sát kết quả thực hiện dự án, phương án sản xuất, dịch vụ.

- Có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường báo cáo kết quả thực hiện dự án 6 tháng, hằng năm và tổng kết dự án với Ủy ban nhân dân Thành phố (thông quan Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) theo *Mẫu số 04 - Phụ lục ban hành kèm theo*.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội) phường tham mưu Ủy ban nhân dân phường phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch này, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn ngân sách thực hiện Chương trình MTQGGBV, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

- Theo dõi thực hiện các nội dung, hoạt động hỗ trợ theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Cán bộ Kế hoạch - Giao thông - Thủy lợi - Nông, Lâm, Ngư, nghiệp và cán bộ Thú y phường

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội) phường tổ chức thực hiện kế hoạch này.

- Theo dõi thực hiện các nội dung, hoạt động hỗ trợ theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Trách nhiệm của đại diện tổ nhóm cộng đồng và các thành viên

- Thực hiện dự án, phương án sản xuất theo Quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và Hợp đồng ký kết với Ủy ban nhân dân phường.

- Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đúng nội dung, mục đích, định mức theo Quyết định phê duyệt dự án.

- Lập sổ theo dõi tình hình sử dụng tài sản sau hỗ trợ, trích khấu hao tài sản cố định, định kỳ báo cáo cơ quan, đơn vị thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất (nếu có).

5. Trách nhiệm MTTQ các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Đề nghị MTTQ các tổ chức chính trị - xã hội phường vận động ít nhất 01 đoàn viên, hội viên sản xuất kinh doanh giới thiệu tham gia vào nhóm, tổ cộng đồng của dự án.

- Giám sát kết quả thực hiện dự án, phương án sản xuất, dịch vụ.

6. Trách nhiệm Ban quản lý các khu phố thuộc phường

- Khảo sát nhu cầu thoát nghèo của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong 36 tháng, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) báo cáo cho UBND phường thông qua công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội) để chia, tách, thành lập nhóm, tổ có nhu cầu tương đồng để lập dự án.

- Giám sát kết quả thực hiện dự án, phương án sản xuất, dịch vụ của tổ, nhóm trên địa bàn khu phố.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Dự án 1 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 - 2025 của phường Ninh Thạnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Phòng LĐTBXH Thành phố;
- TT. Đảng ủy; TT. HĐND phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN và các Tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Tài